

Số: 179/BC -UBND

Nga Sơn, ngày 17 tháng 7 năm 2015

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

Thực hiện Công văn số 987/STP-PBGDPL ngày 19/6/2015 của Sở Tư pháp về việc rà soát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Qua một thời gian triển khai rà soát, đánh giá UBND huyện báo cáo như sau:

I. Đánh giá các văn bản quy định về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

1.1. Các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh trực tiếp về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

Hương ước, quy ước ở thôn, làng là một loại văn bản quy phạm xã hội hết sức quan trọng trong đời sống dân cư, thể hiện tinh thần quan điểm và mối quan hệ xã hội giữa các cá nhân với cộng đồng để hướng tới một lợi ích chung tốt cho xã hội.

Hiện nay văn bản có tính pháp lý cao nhất về vấn đề này là Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Chỉ thị số 24/TC-TTg ngày 19/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư; Thông tư liên tịch số 03/TTLT/BTP-BVHTT-BTTUBTUMTTQVN ngày 31/3/2000 của Liên Bộ Tư pháp, Văn hóa - Thông tin, Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, thôn, ấp, bản, cụm dân cư...

- Pháp lệnh 34/2007/PL-UB TVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Sau 8 năm triển khai và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 đã tác động tích cực trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, từng bước làm cho nhân dân nhận thức đúng đắn về quyền và nghĩa vụ của công dân, tạo được sự chuyển biến tích cực trong xây dựng cộng đồng dân cư, từng bước khắc phục thói quen trông chờ, ỷ lại vào nhà nước; nhân dân cùng tham gia bàn bạc, chủ động xây dựng phương án tổ chức sản xuất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xây dựng hương ước, quy ước, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng tình làng, nghĩa xóm trong cộng đồng dân cư.

- Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg ngày 19/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư;

Đảng ủy chính quyền và các ban ngành đoàn thể các cấp đã vận động mọi tầng lớp nhân dân trong huyện tham gia hưởng ứng mạnh mẽ các phong trào xây dựng làng, thôn... gắn chặt với những nội dung cụ thể trong hương ước, quy ước. Cùng với việc không ngừng đổi mới và hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật, các hương ước, quy ước của làng, thôn, cụm dân cư đã góp phần không nhỏ trong việc thực hiện pháp luật của Nhà nước, điều chỉnh các mối quan hệ xã hội mang tính tự quản tại cộng đồng dân cư ở cơ sở.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện Chỉ thị 24/1998/CT-TTg, triển khai thực hiện Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở cơ sở 1 số đơn vị còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế đó là: công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, cũng như các văn bản của Đảng, Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở đôi lúc chưa được kịp thời, có nơi triển khai còn mang tính hình thức; việc kiểm tra, đôn đốc của Ban chỉ đạo QCDC các cấp trong huyện chưa thường xuyên; việc tổ chức đánh giá sơ, tổng kết hàng năm chưa đầy đủ, kịp thời. Việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra chưa đồng bộ, thống nhất; nội dung của một số hương ước còn thiếu cụ thể hoặc nói lại nhiều các qui định của pháp luật; việc soạn thảo, thông qua hương ước ở một số nơi chưa thực sự dân chủ

1.2. Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Quyết định 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Sau nhiều năm triển khai thực hiện quyết định này nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực. Hầu hết các hộ gia đình đã tổ chức cưới hỏi, lễ tang đơn giản, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam.

- Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 06/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

Cùng với pháp luật, hương ước, quy ước góp phần đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội, phát triển sản xuất, khuyến khích học hành, giải quyết các tranh chấp, vi phạm nhỏ trong nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, duy trì và phát huy thuần phong mỹ tục, đề cao các chuẩn mực đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, góp phần thực hiện chính sách dân số, bài trừ các hủ tục và tệ nạn xã hội.

Việc ban hành Quyết định 800/QĐ-TTg là căn cứ để xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tại các thôn, làng. Nội dung của quyết định hướng tới xây

dựng bộ mặt nông thôn mới, đời sống của nhân dân được nâng cao. Đó cũng là mục tiêu hướng tới của việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận Danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" và tương đương; Là căn cứ ban hành quyết định phê duyệt bản hương ước, quy ước, quyết định sửa đổi, bổ sung quy ước, hương ước. Quy định chi tiết các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận Danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" và tương đương. Các văn bản quy định về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước nhìn chung đều có tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, có tính khả thi và phù hợp với hệ thống pháp luật.

II. Đánh giá thực trạng xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

2.1. Sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương và nhận thức của cộng đồng dân cư, người dân đối với việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương và nhận thức của cộng đồng dân cư, người dân đối với việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, từ năm 1998 đến nay tất cả các thôn, làng của 234 thôn, làng ở 27 xã, thị trấn đã xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của mình. Nhìn chung, nội dung của các bản hương ước, quy ước của các làng, thôn đã đề ra được các biện pháp, phương thức thích hợp giúp dân cư trên địa bàn tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, bảo đảm phát huy quyền tự do, dân chủ của nhân dân; động viên và tạo điều kiện để nhân dân thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ công dân; Bảo đảm giữ gìn và phát huy thuần phong, mỹ tục, thực hiện nếp sống văn minh trong ứng xử, giao tiếp, ăn, ở, đi lại, xóa bỏ hủ tục, phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh, xây dựng và phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư; thực hiện tốt các chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước;

Đề ra các biện pháp bảo vệ thuần phong, mỹ tục, bài trừ các hủ tục, tệ nạn xã hội và mê tín dị đoan trong việc cưới hỏi, việc tang, lễ hội, thờ phụng ở địa phương; khuyến khích những lễ nghi lành mạnh, tiết kiệm, hạn chế ăn uống lãng phí, tốn kém; Góp phần xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, xây dựng làng, thôn, cụm dân cư văn hóa, hình thành các quy tắc đạo đức mới trong gia đình và cộng đồng; khuyến khích mọi người đùm bọc, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn, ốm đau...

2.2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra; sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng; cơ chế phối hợp của cơ quan có thẩm quyền trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trong những năm qua UBND huyện đã giao phòng Tư

pháp phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu đồng thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tới UBND các xã, thị trấn.

Lồng ghép thực hiện quản lý nhà nước và định hướng nội dung hương ước, quy ước qua các cuộc họp sơ kết thực hiện quy chế dân chủ.

2.3. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước:

- Tình hình xây dựng hương ước, quy ước

Toàn huyện có 234 thôn, làng với 234 bản hương ước, quy ước đã được phê duyệt. Nội dung và hình thức thể hiện của hương ước, quy ước đã đảm bảo được các yêu cầu theo Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBTUMTTQVN ngày 31/3/2000 của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thông tin, Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư. Cùng với pháp luật, nội dung của hương ước, quy ước đã góp phần đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội, phát triển sản xuất, khuyến khích học hành, giải quyết các tranh chấp, vi phạm nhỏ trong nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, duy trì và phát huy thuần phong mỹ tục, đề cao các chuẩn mực đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, góp phần thực hiện chính sách dân số, bài trừ các hủ tục và tệ nạn xã hội. Hương ước, quy ước có vai trò là bộ phận hỗ trợ đắc lực pháp luật trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội tại cộng đồng dân cư đối với những vấn đề và nội dung mà pháp luật không điều chỉnh, đồng thời còn là công cụ thực hiện mở rộng, phát huy dân chủ ở cơ sở, giúp nhân dân trong tiến trình giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.

Có 162 bản hương ước, quy ước của các thôn, làng được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định trong tình hình mới.

- Tình hình thực hiện hương ước, quy ước

Qua theo dõi cho thấy tình hình thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện cơ bản được thực hiện nghiêm túc, có tính tự giác tương đối cao, việc niêm yết, phổ biến hương ước, quy ước đã được phê duyệt được công khai đến các thành viên đại diện hộ gia đình, trong cộng đồng dân cư thông qua tại các buổi họp, sinh hoạt xóm tại nhà văn hóa các xóm bản tiểu khu; việc tổ chức thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn; mức độ chấp hành, thực hiện của người dân đối với quy định được đề ra trong các bản hương ước, quy ước khá tốt.

Việc lồng ghép xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các phong trào, cuộc vận động khác do Trung ương và địa phương phát động được tổ chức thường xuyên, đặc biệt lồng ghép với phong trào chung tay xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác xây dựng và thực hiện Hương ước, quy ước trên địa bàn huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục như : Trong quá trình soạn thảo, ban hành thường xuất hiện những hiện tượng như: Hành chính hóa việc xây dựng hương ước, quy ước, đó là hiện tượng

huong ước, quy ước được một nhóm công chức hành chính soạn thảo, đưa xuống từng địa phương bổ sung hoặc không bổ sung thêm rồi thông qua tại Hội nghị một cách thủ tục, không tôn trọng ý kiến của nhân dân địa phương, một số xã không thực hiện vai trò của mình trong việc hướng dẫn, giúp đỡ thôn, làng, cụm dân cư xây dựng, soạn thảo hương ước, quy ước, không báo cáo cấp trên để tháo gỡ những khó khăn trong quá trình soạn thảo, không thường xuyên hoàn thiện nội dung theo yêu cầu.

2.4. Giới thiệu các mô hình điển hình của địa phương trong việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

Các mô hình điển hình của địa phương đều có quy trình xây dựng hương ước, quy ước dân chủ, công khai, đúng quy định của Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở cơ sở và Thông tư số 03 về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

+ Khi xây dựng hương ước, quy ước các thôn, làng đều thành lập ban soạn thảo gồm: Trưởng thôn chủ trì cùng Bí thư chi bộ, Trưởng Ban công tác mặt trận, một số người có uy tín và kinh nghiệm sống, có trình độ văn hóa, hiểu biết về pháp luật và phong tục, tập quán ở địa phương, có phẩm chất đạo đức tốt. Trưởng thôn chủ trì, phối hợp với Ban Công tác mặt trận, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng ở cơ sở thường xuyên chỉ đạo ban soạn thảo xây dựng hương ước đạt kết quả cao.

+ Công tác tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức và nhân dân vào dự thảo hương ước, quy ước: Dự thảo hương ước được gửi đến cơ quan chính quyền, cấp ủy, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở các xã và gửi đến từng hộ gia đình để lấy ý kiến đóng góp. Việc thảo luận đóng góp ý kiến nhằm hoàn thiện dự thảo hương ước có thể được tổ chức bằng các hình thức thích hợp như họp thảo luận ở các tổ chức đoàn thể thôn...

+ Thảo luận thông qua hương ước, quy ước: Trên cơ sở những ý kiến đóng góp trên, ban soạn thảo chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo và gửi đến các thành viên tham gia hội nghị để thảo luận và thông qua hương ước. Dự thảo hương ước được thảo luận kỹ, thực sự dân chủ và thông qua tại hội nghị đại biểu hộ gia đình ở thôn, làng. Hương ước được thông qua khi có ít nhất quá nửa số người dự họp tán thành. Trưởng thôn phối hợp với Ban công tác mặt trận chủ trì hội nghị.

+ Phê duyệt hương ước, quy ước: Sau khi hương ước được thông qua, Chủ tịch UBND xã, thị trấn cùng Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc các xã, thị trấn xem xét nội dung của hương ước bảo đảm phù hợp với pháp luật, thuần phong, mỹ tục và trao đổi thống nhất với Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn về nội dung của hương ước đồng thời làm văn bản trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

+ Tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chuyển hương ước đã được phê duyệt để Trưởng thôn niêm yết, tuyên truyền, phổ biến đến từng thành viên trong cộng đồng dân cư và tổ chức thực hiện hương ước.

3. Đánh giá kết quả xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

Trong những năm qua, việc triển khai xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở trên địa bàn huyện đã đạt được nhiều kết quả đáng mừng. Tính

đến nay toàn huyện có 234 bản hương ước, quy ước trên 234 thôn, làng. Nhìn chung, nội dung các bản hương ước, quy ước đảm bảo chất lượng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ thực hiện. Việc tổ chức thực hiện hương ước, quy ước bước đầu đã thu được một số kết quả đáng khích lệ. Việc thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở đã góp phần quan trọng vào việc gìn giữ, phát huy truyền thống, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư ở cơ sở; bài trừ các hủ tục lạc hậu trong việc cưới, việc tang, mừng thọ, xây cất mồ mả, tổ chức lễ hội ở địa phương; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, mê tín dị đoan góp phần xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình và chăm sóc, bảo vệ trẻ em; nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của nhân dân; bảo đảm an ninh trật tự...

Sức mạnh cưỡng chế của hương ước, quy ước dựa trên các qui định của pháp luật, nếp sống của cộng đồng dân cư, là sức mạnh có tính chất tâm lý nằm sâu trong tiềm thức của mỗi người dân. Có ý nghĩa giáo dục và động viên nhân dân hành động, gắn bó dân làng thành một cộng đồng chặt chẽ đồng thời điều tiết các trách nhiệm và các quyền lợi của mọi thành viên trong cộng đồng dân cư. Mặt khác, nội dung của hương ước, quy ước là những nguyện vọng do nhân dân tự đặt ra, được thảo luận, bàn bạc và nhất trí thông qua, phù hợp với pháp luật và phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân nên được toàn thể nhân dân tự giác chấp hành. Chính vì vậy, các hoạt động của cộng đồng dân cư trong thôn, làng trở nên nề nếp hơn, người dân đã hiểu được những việc gì mình được làm và không được làm, các hủ tục đã được hạn chế tối đa.

Tuy nhiên, trong việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở còn một số tồn tại nhất định như: nội dung của một số bản hương ước, quy ước còn sơ sài, chưa sát thực tế, nêu chung chung; công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện hương ước, quy ước ở một số làng còn đơn điệu, chưa sáng tạo. Một số làng chỉ căn cứ vào hướng dẫn chung nhất của Nhà nước để xây dựng quy ước, hương ước thậm chí sao chép nguyên văn những quy ước của nơi khác, vì vậy những đặc điểm của làng, không được đề cập trong quy ước nên khó có sức thuyết phục. Để hương ước, quy ước có sức sống ngay từ khâu soạn thảo phải chú ý từ những đặc điểm riêng để xây dựng thì mới phát huy được sức mạnh của làng mình.

4. Kiến nghị, đề xuất

1. Các cấp uỷ Đảng, chính quyền cơ sở tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, Chương trình hành động của Huyện uỷ và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận về nhận thức ngay trong đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức và nhân dân.

2. Các đoàn thể quần chúng trong hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội tập trung vận động nhân dân nêu cao tinh thần gương mẫu, tự vươn lên để khắc phục khó khăn, xây dựng và thực hiện tốt các nội dung quy ước làng, thôn để có sự thống nhất và tiếng nói chung từ cộng đồng dân cư. Từ đó tạo dư luận tốt trong nhân dân để thực hiện tốt những quy ước được nhân dân thảo luận và quyết định.

3. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện căn cứ chương trình hành động của Huyện ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện chủ động xây dựng kế hoạch công tác, phối hợp với UBND các xã, thị trấn tiến hành quy hoạch đất đai, hướng dẫn xây dựng, bổ sung sửa đổi hương ước, quy ước.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của UBND huyện Nga Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Đình Hiếu

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ RÀ SOÁT TÌNH HÌNH XÂY DỰNG, THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC

Thời gian	Tổng số làng, bản, thôn, ấp, khu dân cư	Xây dựng, ban hành; Rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước				Thực hiện hương ước, quy ước					Kinh phí (nếu có)
		Số lượng HU, QU đã được phê duyệt	Số lượng HU, QU chưa được phê duyệt	Số lượng HU, QU đang xây dựng	Số lượng HU, QU đã rà soát, sửa đổi, bổ sung	Số HU, QU được niêm yết, phổ biến đến cộng đồng dân cư sau khi được phê duyệt	Số HU, QU được kiểm điểm việc thực hiện hàng năm	Số vụ vi phạm HU, QU đã bị xử lý (nếu có)	Số hộ gia đình được công nhận Gia đình văn hóa 2014	Số thôn, khu dân cư được công nhận văn hóa năm 2014	
Kết quả đến 2005	231	157	0	0	0	157	0	0			
Kết quả đến 2010	234	39	0	0	0	39	0	0			
Kết quả đến 2014	234	11	0	0	162	11	0	0		20	

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Tú

Phan Văn Hợi